

Số: 30 /2020/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 30 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe
trên địa bàn tỉnh Nghệ An**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 125/2018/NĐ-CP ngày 19 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 64/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định 10/2020/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ quy định về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư 35/2017/TT-BGTVT ngày 09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

hướng dẫn Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BGTVT ngày 29 tháng 05 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2692/TTr-SGTVT ngày 17 tháng 8 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/10/2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Du lịch, Thông tin truyền thông; các cơ quan thông tin đại chúng; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Vinh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp (để cập nhật CSDL);
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Nghệ An, Công TTĐT tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CN (H.Tuấn).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Hồng Vinh

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An
(Ban hành kèm theo Quyết định số 30 /2020/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2020
của Ủy ban nhân dân tỉnh Nghệ An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quy định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến tổ chức, quản lý hoạt động của bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.
2. Quy định này không áp dụng đối với:
 - a) Bãi đỗ xe thuộc các ngành công an, quốc phòng sử dụng cho mục đích an ninh quốc phòng;
 - b) Bãi đỗ xe phục vụ hoạt động nội bộ của các tổ chức, đơn vị như bãi đỗ trong khuôn viên các cơ quan hành chính sự nghiệp, Viện kiểm sát, Tòa án, cơ sở lưu trú du lịch, trung tâm thương mại, chung cư, bệnh viện, bến xe, chợ, trường học;
 - c) Bãi đỗ xe thuộc các Trạm dừng nghỉ đường bộ;
 - d) Bãi đỗ xe tạm thời hoặc cố định nằm trên lòng đường;
 - đ) Bãi đỗ xe cao tầng, thông minh.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Quy định việc đầu tư xây dựng bãi đỗ xe

1. Các bãi đỗ xe phải được đầu tư, xây dựng theo đúng quy định của pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư, xây dựng và phù hợp với quy hoạch xây dựng đô thị; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
2. Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với đường quốc lộ phải được thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Hướng dẫn một số điều của Nghị định 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư 35/2017/TT-BGTVT ngày

09/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2015/TT-BGTVT ngày 23/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn Nghị định 11/2010/NĐ-CP quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Điểm đầu nối của đường ra, vào bãi đỗ xe với các đường khác (trừ đường quốc lộ) phải được thực hiện theo quy định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền đối với các tuyến đường đó.

Điều 4. Quy định về tổ chức bãi đỗ xe

1. Đảm bảo an ninh, trật tự; đáp ứng yêu cầu về phòng, chống cháy, nổ và vệ sinh môi trường.

2. Đường ra, vào bãi đỗ xe phải được bố trí đảm bảo an toàn và không gây ùn tắc giao thông.

3. Các hạng mục công trình chủ yếu trong bãi đỗ xe:

- a) Nhà điều hành (phòng làm việc, phòng chờ, phòng giao dịch...);
- b) Trạm bảo dưỡng sửa chữa ô tô, trạm rửa xe (nếu có) đủ tiêu chuẩn;
- c) Nhà bảo vệ; khu vực dịch vụ (nếu có);
- d) Sân bãi đỗ xe, đường giao thông nội bộ, vạch kẻ đường;
- đ) Cổng ra, vào bãi;
- e) Nhà vệ sinh công cộng;
- g) Tường rào bao quanh;
- h) Cây xanh và hệ thống chiếu sáng, hệ thống thông tin, tín hiệu;
- i) Hệ thống phòng cháy, chữa cháy theo quy định;
- k) Hệ thống biển báo, biển chỉ dẫn, sơ đồ chi tiết của bãi đỗ xe.

4. Diện tích (xây dựng, chiếm chỗ), yêu cầu kỹ thuật của từng hạng mục thực hiện theo quy định tại Thông tư 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ Xây dựng ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Điều 5. Quy định về quản lý hoạt động bãi đỗ xe

1. Quy định về quản lý, hoạt động kinh doanh bãi đỗ xe được thực hiện theo khoản 2, khoản 3 và khoản 4 Điều 55 Thông tư 12/2020/TT-BGTVT ngày 29/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải.

2. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe chịu trách nhiệm duy trì tình trạng hoạt động của bãi đỗ xe đảm bảo an toàn, thuận tiện.

3. Đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe trên địa bàn địa phương báo cáo định kỳ kết quả hoạt động, tình hình an ninh trật tự, việc duy trì, đầu tư, cải tạo cơ sở vật chất, việc thực hiện các quy định của nhà nước và các nội dung cần thiết khác về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, theo dõi.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Sở Giao thông vận tải

a) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

b) Tham mưu UBND tỉnh thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra để tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã trong công tác phân luồng giao thông, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại các bãi đỗ xe.

2. Sở Xây dựng

a) Chủ trì thẩm định Quy hoạch, thiết kế công trình (theo phân cấp); phối hợp các cơ quan liên quan tham mưu các dự án đầu tư có xem xét đến các điều kiện đảm bảo yêu cầu thiết kế, xây dựng bãi đỗ xe theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành;

b) Tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong công tác quy hoạch và đầu tư xây dựng, cải tạo bãi đỗ xe;

c) Hướng dẫn các chủ đầu tư dự án thiết kế, xây dựng bãi đỗ xe theo đúng Quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành;

d) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố, thị xã, các đơn vị quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe xây dựng giá dịch vụ trông giữ các loại xe trong bãi đỗ xe được đầu tư từ nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định trình UBND tỉnh phê duyệt;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt vào quy hoạch xây dựng đất, kế hoạch sử dụng đất hàng năm của các huyện, thành phố, thị xã;

b) Tham gia Đoàn thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh Nghệ An, kiến nghị xử lý các hành vi vi phạm về vệ sinh môi trường trong hoạt động tại các bãi đỗ xe.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tham mưu thủ tục đầu tư các bãi đỗ xe trên địa bàn tỉnh, có kế hoạch nhằm khuyến khích huy động các nguồn vốn khác để đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp hệ thống bãi đỗ xe.



6. Sở Văn hóa và Thể thao

Tham gia góp ý, thẩm định đối với các bãi đỗ xe nằm trong khu vực ảnh hưởng đến các di tích, di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh đã được cơ quan có thẩm quyền xếp hạng, ra quyết định bảo vệ.

7. Sở Du lịch

Có kế hoạch tuyên truyền đến các đơn vị lữ hành, các đơn vị sử dụng xe ô tô vận chuyển khách du lịch có nhu cầu vào đỗ tại các bãi đỗ xe theo quy định nhằm đảm bảo văn minh, vệ sinh môi trường và trật tự đô thị.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Có kế hoạch tuyên truyền đến các chủ phương tiện để các phương tiện vận tải có nhu cầu vào đỗ tại bãi đỗ xe theo quy định để đảm bảo văn minh và vệ sinh môi trường đô thị và ổn định trật tự vận tải.

Điều 7. Trách nhiệm của UBND các huyện, thành phố, thị xã

1. Quản lý, kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động các bãi đỗ xe trên địa bàn quản lý.
2. Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông vận tải lập phương án phân luồng bảo đảm giao thông không gây ùn tắc tại các bãi đỗ xe.
3. Tổng hợp nhu cầu sử dụng đất trong quy hoạch hệ thống bãi đỗ xe trên địa bàn vào quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện trình UBND tỉnh phê duyệt.

Điều 8. Chế độ báo cáo

Trước khi đưa bãi đỗ xe vào hoạt động, các tổ chức, cá nhân quản lý, kinh doanh bãi đỗ xe có trách nhiệm báo cáo về Sở Giao thông vận tải để theo dõi. Đồng thời có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo như sau:

1. Báo cáo định kỳ 6 tháng đầu năm (vào ngày 10/7).
2. Báo cáo năm (vào 10/01 của năm sau).
3. Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của các cơ quan chức năng liên quan.
4. Nội dung báo cáo theo mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy định này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Vinh

PHỤ LỤC

..... (1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

Nghệ An, ngày... tháng... năm 202...

BÁO CÁO ĐỊNH KỲ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 202...(hoặc năm 202...)

Đơn vị: Bãi đỗ xe ... (2) ...

Đơn vị quản lý:

Ngày báo cáo: ngày tháng năm 202...

Kính gửi: Sở Giao thông vận tải Nghệ An.

TT	Phương tiện	Tổng số lượt		Dịch vụ yêu cầu			Ghi chú
		Trong tỉnh	Ngoài tỉnh	Bảo dưỡng, sửa chữa	Rửa xe	Dịch vụ khác	
01	Xe tải - Từ dưới 3,5T: - Từ 3,5T đến dưới 7T: - Từ 7T đến dưới 10T: - Từ 10T trở lên:						
02	Xe đầu kéo somiromóc						
03	Xe khách: - Đến 16 chỗ: - Từ 16 đến dưới 30 chỗ: - Từ 30 chỗ trở lên:						
04	Xe con chở người (kể cả taxi)						
05	Xe khác (xe chuyên dùng,...)						
06	Mô tô, xe máy						
07	Xe đạp						

Đại diện đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu.

Hướng dẫn ghi:

(1) Ghi tên đơn vị khai thác bãi đỗ xe.

(2) Ghi tên bãi đỗ xe.

